TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HNGĐ-ST

Ngày 19/08/2023

"V/v Xác định cha cho con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Tường Vi và bà Lê Thị Thanh Thủy

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thu Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/ TLST – HNGĐ ngày 12/5/2023 về việc "Xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 11/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28/7/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Trần Ngọc G, sinh năm: 1987; đăng ký thường trú tại: thôn B, xã C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: chị Điệp Thị H, sinh năm: 1987; đăng ký thường trú tại: thôn B, xã C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Vũ Văn T, sinh năm 1980, đăng ký thường trú tại: thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, lời tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Trần Ngọc G đều trình bày: chị Điệp Thị H và anh Vũ Văn T trước đây có quan hệ vợ chồng, tuy nhiên trong quá trình chung sống hai bên có mâu thuẫn nên đã quyết định sống ly thân với nhau từ năm 2016. Trong thời gian chị H và anh T sống ly thân thì anh G có quan hệ tình cảm với chị H nên chị H đã mang thai con chung với anh G. Chị H và anh T ly làm thủ tục ly hôn, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con số 51/2022/QĐST – HNGĐ ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn tỉnh Quảng Ninh, về quan hệ hôn nhân đã công nhận sự thuận tình ly hôn của anh T và chị H, về con chung khi đó chị H đang mang thai con của anh G, do chưa sinh con và không phải là con của anh T nên chị H không đề nghị giải quyết, do đó tại Quyết định cho ly hôn cũng không đề cập đến. Sau khi ly hôn đến ngày 20/7/2022 chị H sinh cháu bé và đặt tên dự sinh là Trần Minh K nhưng do

cháu được mang thai trong thời kỳ hôn nhân với anh Vũ Văn T nên từ sau khi sinh con ra cho đến nay chị H không đăng ký khai sinh cho cháu được. Anh G cũng đã đưa cháu Trần Minh K đi giám định AND tại Công ty TNHH Đ có trụ sở tại quận Đ, thành phố Hà Nội. Kết quả giám định xác định anh Trần Ngọc G có quan hệ huyết thống Bố - Con với người có tên dự sinh là Trần Minh K. Đến nay để đảm bảo quyền lợi hợp pháp và để cháu bé được đăng ký khai sinh, anh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xác định anh là cha đẻ của cháu Trần Minh K (tên dự sinh), sinh ngày 20/7/2022 do chị Điệp Thị H sinh ra theo giấy chứng sinh số 42, quyển số 7/2022 tại Bệnh viện Đ1 và xác định cháu Trần Minh K không phải con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị Điệp Thị H và anh Vũ Văn T.

* Tại bản tự khai và tại phiên tòa chị Điệp Thị H trình bày: trước đây chị và anh Vũ Văn T là vợ chồng nhưng trong quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn nên quyết định sống ly thân nhau từ năm 2016. Đến năm 2022 chị và anh T làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Tại quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 51/2022/QĐST – HNGĐ ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn đã công nhận sự thuận tình ly hôn của chị và anh Vũ Văn T, về con chung: do chị và anh T đã có một con chung là Vũ Điệp Gia H1 sinh ngày 16/02/2010 nên khi ly hôn với anh T, Tòa án đã giao con chung Gia H1 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong thời gian sống ly thân với anh T chị thừa nhận có quan hệ tình cảm với anh G dẫn đến có thai, vì không phải là con của anh T và khi ly hôn chị cũng chưa sinh cháu bé nên trong quá trình giải quyết ly hôn với anh T chị cũng không đề cập đến. Sau khi ly hôn đến ngày 20/7/2022 chị sinh con chung với anh G tại Bệnh viện đa khoa khu vực thành phố C, đặt tên dự sinh cho con là Trần Minh K, do con sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân với anh T nên sau đó chị không làm được giấy khai sinh cho con. Chị cũng đồng ý để anh G mang con Trần Minh K đi giám định ADN, kết quả giám định gen khẳng định anh G và cháu Trần Minh K có quan hệ huyết thống C – Con với độ tin cậy >99,9999%. Đến nay anh G làm đơn khởi kiện để xác định anh G là cha đẻ của cháu Trần Minh K, anh T không phải là cha đẻ của Trần Minh K chị hoàn toàn nhất trí.

* Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – anh Vũ Văn T nhiều lần nhưng anh T cố tình vắng mặt do vậy Tòa án không lấy được lời khai của anh T, anh T không có quan điểm gì về yêu cầu khởi kiện của anh Trần Ngọc G.

* Tòa án đã tiến hành xác minh về việc vắng mặt của anh Vũ Văn T và lấy lời khai của người làm chứng là bà Phạm Thị N (mẹ đẻ của anh Vũ Văn T), bà N cung cấp như sau: chị Điệp Thị H trước đây là con dâu của bà, khoảng tháng 7/2022 chị H và anh Vũ Văn T ra tòa giải quyết việc ly hôn, trước đó anh T và chị H đã sống ly thân nhau nhiều năm. Trong quá trình chung sống chị H và anh T có 01 con chung là Vũ Điệp Gia H1, sinh ngày 16/02/2010, khi ly hôn anh T và chị H thỏa thuận, anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Gia H1, chị H không phải cấp dưỡng cho con chung. Ngoài ra giữa anh T và chị H không có con chung nào khác, cháu bé

Trần Minh K, sinh ngày 20/7/2022 không liên quan gì đến anh T, việc giải quyết ly hôn của chị H và anh T thời điểm đó cũng không nhắc đến đứa trẻ này. Việc anh G yêu cầu xác định là cha của đứa bé thì bà đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết. Con trai bà là anh Vũ Văn T hiện đi làm, không muốn đến Tòa án để giải quyết nội dung không liên quan đến mình, toàn bộ văn bản tố tụng của Tòa án gia đình đứng ra nhận hộ, đều chuyển lại cho anh T, anh T có biết về yêu cầu khởi kiện nhưng do không liên quan nên anh T có quan điểm để Tòa án giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả có ý kiến cho rằng Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự; xác định đúng quan hệ tranh chấp và áp dụng các quy định của pháp luật giải quyết vụ án chính xác. Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, căn cứ Điều 88, Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị chấp nhận đơn khởi kiện của anh Trần Ngọc G, xác định anh G là cha đẻ của cháu Trần Minh K sinh ngày 20/7/2022, xác định cháu K không phải là con sinh ra thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân giữa chị Điệp Thị H với anh Vũ Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Ngọc G khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con với bị đơn là chị Điệp Thị H hiện cư trú tại địa bàn thành phố C nên Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả thụ lý giải quyết với quan hệ pháp luật "Xác định cha cho con" là đúng quy định tại khoản 4 Điều 28 và các điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Văn T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, sau khi ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã tống đạt hợp lệ cho anh T nhưng anh T không tham gia tố tụng theo quy định và cũng không có người đại diện tham gia tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

* Về quan tranh chấp: xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Trần Ngọc G và chị Điệp Thị H đều khẳng định trước đây chị H và anh Vũ Văn T là vợ chồng, trong quá trình chị H chung sống với anh T thì phát sinh mâu thuẫn nên đã sống ly thân nhau từ năm 2016, sau đó chị H có quan hệ tình cảm với anh Trần Ngọc G dẫn đến có thai trong khi chưa ly hôn với anh Vũ Văn T. Mặc dù không có quan điểm của anh Vũ Văn T nhưng lời khai của chị H, anh G phù hợp với lời khai của người làm chứng là bà

Phạm Thị N (mẹ đẻ của anh Vũ Văn T) và còn phù hợp với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 51/2022/QĐST – HNGĐ ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, về phần con chung không đề cập đến họ tên của cháu Trần Minh K (tên dự sinh), sinh ngày 20/7/2022 do chị Điệp Thị H sinh ra theo giấy chứng sinh số 42, quyển số 7/2022 tại Bệnh viện Đ1.

Tại kết quả xét nghiệm ADN của Công ty TNHH Đ có trụ sở tại quận Đ, thành phố Hà Nội, kết quả giám định đã kết luận: Trần Ngọc G có quan hệ huyết thống Bố - Con với người có tên dự sinh Trần Minh K, sinh ngày 20/7/2022, độ tin cậy >99,9999%.

Từ những đánh giá phân tích như đã nêu trên, căn cứ vào quy định tại Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Ngọc G và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, xác định anh Trần Ngọc G, sinh năm 1987 là cha đẻ của cháu Trần Minh K (tên dự sinh), sinh ngày 20/7/2022; xác định cháu Trần Minh K không phải là con sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân giữa anh Vũ Văn T và chị Điệp Thị H theo quy định tại Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về án phí: vụ án này thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, các điều 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Ngọc G: xác định anh Trần Ngọc G, sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã C, thành phố C là cha đẻ của cháu Trần Minh K (theo tên dự sinh), sinh ngày 20/7/2022. Xác định cháu Trần Minh K không phải con sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân giữa anh Vũ Văn T và chị Điệp Thị H.

Anh Trần Ngọc G và chị Điệp Thị H có quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu Trần Minh K theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: các đương sự được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, bị đơn; vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết: nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA – VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quýnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOA PHIÊN TÒA**

Trần Minh H2 – Nguyễn Thị Hiền Nguyễn Thị Quýnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh T1 – Bàng Thị Hồng Nguyễn Thị Quýnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Thủy;
- Các đơng sự;
- Lu HSVA – VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quýnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lê Thị Thanh T1 – Nguyễn Văn H4

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quýnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lê Thị Thanh T1 – Nguyễn Văn H4

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quýnh